TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 27/2024/QĐCNTTLH	*Đ, ngày 16 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Ngô Văn Nh1 và chị Lê Thị V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu của anh Ngô Văn Nh1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh **Ngô Văn Nh1**, sinh ngày 20/05/1987, căn cước công dân số 022087002171 do Cục cảnh sát cấp ngày 25/04/2021.

Nơi thường trú: Đội 11, thôn T, xã Ng, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

2. Chị **Lê Thị V**, sinh ngày 10/01/1969, căn cước công dân số 001169041864 do Cục cảnh sát cấp ngày 15/08/2021.

Nơi thường trú: Thôn T, xã Ng, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn Nh1 và chị Lê Thị V.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là: Ngô Ái Nh2, sinh ngày 19/06/2013. Ly hôn, chị V trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Ái Nh2 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên thống nhất anh Nh1 phải đóng góp số tiền nuôi con là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Nh2 trưởng thành.

Anh Nh1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở quyền này của anh.

- Về tài sản chung: Anh Ngô Văn Nh1 và chị Lê Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Thi hành án dân sự huyện Đ;
- UBND xã Ng (GCN kết hôn số 64/2011, ngày 19/9/2011);
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hồng